

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

Biểu số 04b/CTMTQG-TX

BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA KẾ HOẠCH NĂM 2026 - THÁNG 08

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 08 năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026				Lũy kế giải ngân (Từ 01/01/2026 đến thời điểm báo cáo)	
		Tổng dự toán sử dụng trong năm	Trong đó Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao trong năm 2026		Tổng số	Tỷ lệ (%)
				TTg giao	Bộ, cơ quan trung ương, địa phương triển khai chi tiết		
1	2	3=4+6	4	5	6	7	8=7/3
0	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ	708.112	455.814	0	252.298	97.857	13,82%
	Vốn ngân sách trung ương	659.946	407.648	0	252.298	88.414	13,40%
	Vốn ngân sách địa phương	48.165	48.165	0	0	9.443	19,61%
A	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và PTKTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035	568.924	455.814	0	113.110	97.857	17,20%
	Vốn ngân sách trung ương	520.758	407.648		113.110	88.414	
	Vốn ngân sách địa phương	48.165	48.165			9.443	
B	Chương trình mục tiêu về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030	97.188	0	0	97.188	0	0,00%
	Vốn ngân sách trung ương	97.188			97.188		
	Vốn ngân sách địa phương						
C	Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030	42.000	0	0	42.000	0	0,00%
	Vốn ngân sách trung ương	42.000			42.000		
	Vốn ngân sách địa phương						
D	Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 – 2035	0	0	0	0	0	
	Vốn ngân sách trung ương						
	Vốn ngân sách địa phương						
E	Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035	0	0	0	0	0	
	Vốn ngân sách trung ương						
	Vốn ngân sách địa phương						

Ghi chú: Thứ tự Chương trình mục tiêu quốc gia sắp xếp theo thứ tự Nghị quyết của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình trong từng giai đoạn.